

Số: 26/2021/QĐST

TP Hoà Bình, ngày 01 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-DSST ngày 05 tháng 7 năm 2021

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Tầng B, tòa nhà T, số X, đường T, phường T1, quận H, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền: Ông Lê Xuân L – Giám đốc - chi nhánh Hoà Bình.

Người được ông Lê Xuân L uỷ quyền lại: Ông Trần Lâm S – Cán bộ ngân hàng TMCP A chi nhánh Hoà Bình.

Đồng bị đơn:

- Ông Bùi Thanh B, sinh năm 1953

- Bà Trần Thị B1, sinh năm 1972

Cùng trú tại: tổ M, phường T, TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan: Anh Bùi Tùng N, sinh năm 1995

Trú tại: tổ M, phường T, TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Lâm S - Người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Bùi Thanh B, bà Trần Thị B1 phải trả cho ngân hàng số tiền còn nợ là :

589.667.058 (Năm trăm tám mươi chín mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm năm mươi tám đồng).

trong đó: tiền gốc là 547.234.213đ (Năm trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm ba mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng).

Tiền lãi tính đến ngày 07/9/2021 là 42.432.853đ (Bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm năm mươi ba đồng)

Ông Bùi Thanh B, bà Trần Thị B1 công nhận số tiền còn nợ và đồng ý trả nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền : 589.667.058 (Năm trăm tám mươi chín mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm năm mươi tám đồng).

Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Bùi Thanh B và bà Trần Thị B1 phải chịu lãi xuất quá hạn theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán khoản vay.

Trường hợp ông Bùi Thanh B, bà Trần Thị B1 không trả được nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại 03 tài sản mà ông Bình, bà Bình và anh N thế chấp để thu hồi nợ bao gồm những tài sản sau :

+ Thửa đất số 17, tờ bản đồ 27, diện tích 1.079,0m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 084636, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00513 do UBND thành phố Hòa Bình cấp ngày 07/4/2009 mang tên ông Bùi Thanh B, địa chỉ tổ 06, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

+ Thửa đất số 16, tờ bản đồ 27, diện tích 303,5m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 037176, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00366 do UBND thị xã Hòa Bình cấp ngày 16/11/2004 mang tên hộ ông Bùi Thanh B, địa chỉ tổ 06, phường Thái Bình, TX Hòa Bình (nay là TP Hòa Bình), tỉnh Hòa Bình.

+ Thửa đất số 143 tờ bản đồ 27, diện tích 1.304,60m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 223823, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00033 do UBND thành phố Hòa Bình cấp ngày 16/03/2010 mang tên ông Bùi Thanh B, tài sản trên đất là căn nhà sàn gỗ một tầng diện tích 40m², địa chỉ tổ 06, phường Thái Bình, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Ông B, Bà B1 và anh N đồng ý với việc xử lý các tài sản đã thế chấp để Ngân

hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu ông Bình, bà Bình không thi hành xong còn phải chịu khoản tiền lãi bằng lãi xuất cơ bản của ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm tương ứng số tiền trên chậm trả.

- *Về án phí:* ông Bùi Thanh B và bà Trần Thị B1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Giảm 50% án phí cho ông Bùi Thanh B và bà Trần Thị B1.

ông Bùi Thanh B và bà Trần Thị B1 mỗi người phải chịu 3.685.000đ (Ba triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

Ngân hàng TMCP A – chi nhánh Hòa Bình được hoàn trả 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004408 ngày 05/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

